

# QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA VIỆT NAM

NGÔ ĐÌNH XÂY\*

Thuật ngữ "phát triển bền vững" xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1980 trong ấn phẩm *Chiến lược bảo tồn Thế giới* (công bố bởi Hiệp hội Bảo tồn Thiên nhiên và Tài nguyên Thiên nhiên Quốc tế - (IUCN) với nội dung rất đơn giản: "Sự phát triển của nhân loại không thể chỉ chú trọng tới phát triển kinh tế, mà còn phải tôn trọng những nhu cầu tất yếu của xã hội và sự tác động đến môi trường sinh thái học". Khái niệm này được phổ biến rộng rãi vào năm 1987 nhờ Báo cáo Brundtland (còn gọi là Báo cáo Our Common Future) của Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới (WCED) (nay là Ủy ban Brundtland). Báo cáo này ghi rõ: Phát triển bền vững là "sự phát triển có thể đáp ứng được những *nhu cầu* hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai..."<sup>1</sup>. Nói cách khác, phát triển bền vững phải bảo đảm có sự phát triển hài hòa: kinh tế hiệu quả, xã hội công bằng và môi trường được bảo vệ, gìn giữ, - nghĩa là sự phát triển luôn luôn được diễn ra trong trạng thái *cân bằng động*. Để đạt được điều này, tất cả các thành phần kinh tế - xã hội, nhà cầm quyền, các tổ chức xã hội... phải bắt tay nhau thực hiện nhằm mục đích dung hòa 3 trụ cột chính: **kinh tế - xã hội - môi trường**. Rõ ràng là, phát triển bền vững đã trở thành một nội dung cấu thành tất yếu, một tiêu chuẩn quan trọng trong chiến lược phát triển của hầu hết mọi nước. Sở dĩ có và hình thành được cách tiếp cận này trong chiến lược phát triển của các nước là do "nó phản ánh sự quan ngại đối với một số quốc gia muốn tăng trưởng kinh tế vội vã, chọn cách phát triển thiên cận, miễn sao tăng thu nhập hiện tại cho nhanh, mà không để ý đến những nguy hại dài lâu của lối phát triển ấy đến môi trường sinh thái (tàn phá rừng, sa mạc hóa...), đến trữ lượng hữu hạn của tài nguyên thiên nhiên (quặng mỏ, dầu hỏa, khí đốt)"<sup>2</sup>.

---

\* PGS.TS. Ban Tuyên giáo Trung ương.

<sup>1</sup> Xem: Từ điển bách khoa mở Wikipedia.

<sup>2</sup> Xem: Trần Hữu Dũng - *Phát triển bền vững: Tiền đề lịch sử và nội dung khái niệm*.

<http://www.chungta.com>

Ở Việt Nam, trước đổi mới, việc phát triển nền kinh tế nước ta đã được vận hành theo một quan điểm giản đơn là, bằng cách nào đó và bằng mọi giá để đẩy mạnh sản xuất nhằm tạo ra một lượng của cải ngày càng lớn mà không cần tính đến những hậu quả xã hội của nó, nghĩa là ở đây sự phát triển được nhìn nhận đơn giản chỉ là sự tăng trưởng thuần túy về số lượng. Quan niệm và hiểu về cách phát triển như vậy, về thực chất, là chưa và không lường trước được hết những hậu quả khôn lường đối với thể hệ hiện tại và cả với các thế hệ tương lai sau này. Với cách tiếp cận về phát triển như vậy, thì “chúng ta đã vay trước của con cháu tương lai của chúng ta”, - như cảnh báo của nhiều chuyên gia về vấn đề này.

Sau Đại hội Đảng lần thứ VI, nhờ quá trình đổi mới toàn diện đất nước, nhất là trong quá trình đổi mới tư duy và cùng với đó là sự học hỏi, tiếp thu cách tiếp cận mới của thế giới về phát triển, chúng ta đã nhận thức ra, lĩnh hội được và chủ động về chủ trương để có cách nhìn mới, quan điểm mới về phát triển. Chúng ta dần dần nhận thức và hiểu ra rằng, tăng trưởng kinh tế cao là rất cần thiết để chống tụt hậu xa hơn, để GDP bình quân trên đầu người ngày càng lớn lên, đáp ứng nhu cầu đầu tư và tiêu dùng cuối cùng, giảm bớt nhập siêu,... Song, chúng ta cũng thấy được rằng, tăng trưởng với tốc độ cao cũng chỉ được coi là tăng trưởng về số lượng, chưa được coi là phát triển. Nên kinh tế chỉ được coi là phát triển nếu đạt được kết quả về ba mặt: tăng trưởng kinh tế có chất lượng (tăng trưởng trên cơ sở nâng cao hiệu quả đầu tư, nâng cao năng suất lao động); phát triển xã hội đi liền với bảo đảm sự tiến bộ và công bằng xã hội; bảo vệ và cải thiện môi trường. Môi trường đã trở thành yếu tố nội sinh và quan trọng của sự phát triển, là một trong ba trụ cột của cuộc sống trong phát triển bền vững.

Vấn đề phát triển bền vững đã được Đảng ta nhận thức khá sớm và được cụ thể hóa trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của mình. Trong các nhân tố tạo nên sự phát triển bền vững, thì vốn đầu tư chiếm một vị trí đặc biệt, vì nó là yếu tố vật chất trực tiếp quyết định tốc độ tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ, cải thiện môi trường. Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001-2010) cũng như Kế hoạch 5 năm (2001-2005), Đảng và Nhà nước đều đưa ra mục tiêu này và được coi là một trong mười mục tiêu tổng quát nhất. Chính vì vậy, tỷ lệ vốn đầu tư so với GDP liên tục tăng qua các năm và đến 2005 đã đạt mức tăng 38,7%, cao thứ hai thế giới (sau Trung Quốc 40%). Đối với nước có điểm xuất phát còn thấp, muốn tăng trưởng cao và chống tụt hậu xa hơn, đòi hỏi phải có một lượng vốn lớn là rất có ý nghĩa. Cơ cấu nguồn vốn huy động đã có bước chuyển dịch quan trọng. Điểm nổi bật

nhất là sự tăng lên mạnh mẽ của đầu tư từ khu vực kinh tế tư nhân, với tỷ trọng trong tổng số vốn lên tới 32,4%, cao hơn mười điểm phần trăm so với năm 2000. Đó là kết quả của việc thực hiện Luật Doanh nghiệp. Một điểm nổi bật khác là đã có trên 70 nước và vùng lãnh thổ đầu tư trực tiếp (FDI) với tổng số vốn đăng ký mới và bổ sung tính từ năm 1988 đến 2005 đạt trên 66 tỉ USD, vốn thực hiện đạt 33 tỷ USD. FDI đã góp phần tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, tăng kim ngạch xuất khẩu, đóng góp ngân sách... Đã có 45 nước và định chế tài chính quốc tế cam kết với số vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) hơn 30 tỉ USD và số vốn giải ngân đạt khoảng 16 tỉ USD<sup>3</sup>. Nguồn vốn này đã được ưu tiên sử dụng để hỗ trợ phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần tăng trưởng kinh tế và xóa đói giảm nghèo. Nhiều công trình quan trọng trong các lĩnh vực giao thông vận tải, năng lượng, thủy lợi quy mô lớn, giáo dục đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, chăm sóc sức khỏe... đã được xây dựng và nâng cấp. ODA đã góp phần tăng cường năng lực và thể chế thông qua các chương trình, dự án hỗ trợ xây dựng pháp luật, cải cách hành chính, xây dựng chính sách và cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực... Tỷ trọng nguồn vốn Nhà nước tuy đã giảm, nhưng vẫn còn chiếm hơn nửa tổng vốn đầu tư, có tác dụng hình thành các công trình trọng điểm của quốc gia, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đầu tư vào những ngành, lĩnh vực, vùng mà các nguồn vốn khác không muốn đầu tư, có tác động là vốn môi để thu hút các nguồn vốn khác...<sup>4</sup>

Trong Kế hoạch 5 năm (2006-2010), Việt Nam đã đạt thành tựu quan trọng trong phát triển bền vững. Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm đạt trên 7%. GDP theo giá thực tế tính theo đầu người năm 2010 dự kiến đạt khoảng 1.162 USD, đưa nước ta ra khỏi nhóm nước đang phát triển có thu nhập thấp. Đến cuối năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo dự kiến giảm còn dưới 10% (khoảng 1,7 triệu hộ nghèo), giải quyết việc làm cho trên 8 triệu lao động<sup>5</sup>.

Cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển dịch theo hướng tích cực, tập trung cho những mục tiêu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội; vừa tập trung cho tăng trưởng kinh tế, vừa quan tâm đến phát triển xã hội và xây dựng cơ sở hạ tầng; vừa tập trung cho vùng động lực, vừa tăng cho vùng

<sup>3</sup> Xem: Minh Ngọc - *Đầu tư cho phát triển xã hội*. Theo [www.thanhnien.com.vn](http://www.thanhnien.com.vn) Thứ năm, ngày 13-4 -2006.

<sup>4</sup> Xem: Minh Ngọc - *Đầu tư cho phát triển xã hội*. Theo [www.thanhnien.com.vn](http://www.thanhnien.com.vn) Thứ năm, ngày 13-4 -2006.

<sup>5</sup> Xem: Từ Lương - *Sớm thay đổi mô hình tăng trưởng để phát triển bền vững*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 06/01/2011.

nghèo, xã nghèo; vấn đề môi trường đã được quan tâm, có sự chú ý đầu tư để giải quyết, nhất là khi có sự cố.

Phát triển bền vững đã trở thành quan điểm chính thức của Đảng và Nhà nước ta và được đưa vào Văn kiện Đảng, kể từ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng và được cụ thể hóa một bước trong Chiến lược phát triển kinh tế – xã hội 10 năm (2001-2010). Hơn thế nữa, không chỉ tiếp thu thành quả của thế giới, xuất phát từ tình hình thực tế đất nước, Đảng ta cho rằng, ở Việt Nam, sự phát triển được xác định không chỉ *bền vững*, mà còn phải *nhANH*, bởi lẽ nhanh và bền vững là thành tố cốt lõi, có ý nghĩa quyết định để làm nên thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo nền tảng để nước ta đến năm 2020 cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại. Quan điểm này ngày càng được hoàn thiện và đã được quán triệt, xuyên suốt trong cả quá trình đổi mới đất nước. Chính vì vậy, Đảng ta đã đưa ra quan điểm về phát triển nhanh và bền vững thời gian tới trong tầm nhìn, cách tiếp cận mới: “Quan điểm phát triển bền vững trong Chiến lược lần này mang một nội hàm mới, thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa phát triển nhanh với phát triển bền vững, coi phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển các lĩnh vực văn hóa xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; đặt yêu cầu bảo đảm tốc độ tăng trưởng nhanh, rút ngắn khoảng cách phát triển với các nước, đồng thời khắc phục tư tưởng chạy theo tốc độ mà không chú ý đúng mức đến chất lượng tăng trưởng”<sup>6</sup>. Trong các Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI (tháng 1-2011) đề ra 22 chỉ tiêu chủ yếu trong 5 năm và 10 năm tới, (kinh tế có 8, xã hội có 8, môi trường có 6 chỉ tiêu. Các chỉ tiêu về môi trường gồm có: tỷ lệ che phủ rừng năm 2015 là 42%, năm 2020 là 45%; 100% dân cư thành thị/nông thôn được sử dụng nước sạch/ nước hợp vệ sinh; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh mới áp dụng tiêu chuẩn môi trường; 80% cơ sở sản xuất, kinh doanh mới đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường; 95% nước thải, 85% rác thải nguy hại, 100% rác thải y tế được xử lý. Trong tổng số 17 chỉ tiêu của Kế hoạch năm 2011, thì kinh tế có 6, xã hội có 6 và môi trường có 5 chỉ tiêu<sup>7</sup>. Theo tinh thần này, định hướng cho phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam trong giai đoạn 10 năm (2001-2020) mà Chính phủ đặt ra là: *Tăng*

<sup>6</sup>Xem: Nguyễn Tấn Dũng - *Nội dung chủ yếu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 03/01/2011.

<sup>7</sup>Xem: Minh Ngọc - *Môi trường và sự hoàn thiện tư duy về phát triển*. Theo [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 20/02/2011.

trưởng kinh tế nhanh và bền vững; Chuyển đổi mô hình sản xuất và tiêu dùng theo hướng thân thiện môi trường; Thực hiện "công nghiệp hóa sạch"; Phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; Phát triển bền vững các vùng và địa phương<sup>8</sup>. Đặc biệt, Chính phủ đã đề ra và chọn ba khâu đột phá, "- những khâu hiện đang là những điểm nghẽn cản trở sự phát triển mà nếu giải quyết tốt các khâu này sẽ tạo ra những tiền đề giải phóng mọi tiềm năng, khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển"<sup>9</sup>. Thứ nhất, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính. Thứ hai, phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ. Thứ ba, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn<sup>10</sup>. Trên cơ sở Chiến lược này, theo dự kiến, trong năm 2011, Chính phủ sẽ phê duyệt và ban hành Định hướng phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011-2020. Đồng thời, Chính phủ cũng sẽ phê duyệt và ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện phát triển bền vững giai đoạn 2011-2015, ban hành bộ chỉ tiêu phát triển bền vững để theo dõi, giám sát và đánh giá vấn đề này<sup>11</sup>.

Song, nếu nghiêm túc đánh giá và với tinh thần nói đúng sự thật, thì sự phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam trong thời gian qua vẫn rất khiêm tốn và còn nhiều bất cập. "Những năm qua, Việt Nam mới chỉ tăng trưởng kinh tế theo chiều rộng, chuyển dịch kinh tế chưa đồng đều, chất lượng kém. Bên cạnh đó là một loạt vấn đề như tái nghèo, mất cân bằng giới tính, chăm sóc sức khỏe người dân bất cập, giáo dục còn nhiều hạn chế. Khai thác khoáng sản còn nhiều vi phạm và gặp khó khăn trong quản lý. Đặc biệt, chúng ta chưa ban hành được

---

<sup>8</sup> Xem: Trần Đông - *Việt Nam thiếu "cảm nang" phát triển bền vững*. Theo VietNamNet ngày 7-1-2011.

<sup>9</sup> Xem: Nguyễn Tấn Dũng - *Nội dung chủ yếu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 03/01/2011.

<sup>10</sup> Xem: Nguyễn Tấn Dũng - *Nội dung chủ yếu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 03/01/2011.

<sup>11</sup> Xem: Từ Lương - *Sớm thay đổi mô hình tăng trưởng để phát triển bền vững*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 06/01/2011.

bộ tiêu chí về phát triển bền vững...”<sup>12</sup> "phát triển bền vững chưa xứng tầm với yêu cầu đề ra"<sup>13</sup>.

Một thực tế là, hiện nay, trong cách tiếp cận về phát triển bền vững đã xuất hiện quan niệm mới, cho rằng, trụ cột của phát triển bền vững không phải là ba thành tố (kinh tế - xã hội - môi trường), mà phải được mở rộng hơn về nội hàm với nội dung cần bổ sung thêm, có thể là bốn, thậm chí là năm thành tố. Hơn thế nữa, ở Việt Nam, việc xác định nội hàm của phát triển không chỉ là *bền vững*, mà còn *phải nhanh*, bởi do xuất phát điểm của nước ta còn thấp, nước ta vẫn còn nằm trong nhóm nước phát triển trung bình. Chính từ đây, trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu, nhất là từ kinh nghiệm phát triển thực tiễn thế giới và trong nước, ý kiến của một số chuyên gia đã cho rằng, quan niệm về phát triển bền vững chỉ dựa vào ba yếu tố: kinh tế - xã hội - môi trường là chưa thật sự đầy đủ và chưa bao chứa hết nội dung phong phú của phát triển bền vững. Theo cách tiếp cận này, thì sự phát triển bền vững cần phải bổ sung thêm yếu tố văn hóa. “Không thể chối cãi: “Phát triển bền vững” là một ý niệm hữu ích, đáng lưu tâm. Nhưng chỉ đề ý đến liên hệ giữa môi trường sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, và tăng trưởng kinh tế là chưa khai thác hết sự quan trọng của ý niệm “bền vững”. Ý niệm ấy sẽ hữu ích hơn nếu được áp dụng vào hai thành tố nòng cốt khác của phát triển, đó là văn hóa và xã hội”<sup>14</sup>. Từ phía mình, GS. Phạm Xuân Nam, Ủy viên Ủy ban quốc gia về thập kỷ phát triển bền vững của Việt Nam lại nhấn mạnh. “Theo thiên ý của chúng tôi, từ ba trụ cột cơ bản nêu trên có thể và cần phải mở rộng thành năm trụ cột của sự phát triển bền vững. Đó là: *kinh tế phồn vinh, xã hội hài hòa, văn hóa lành mạnh, chính trị ổn định và môi trường trong sạch*. Bởi, dù có thực hiện đủ ba trụ cột cơ bản mà Hội nghị thượng đỉnh Johannesburg đề ra, nhưng làm sao có thể phát triển bền vững được khi ở nước nào đó chính trị bất ổn, văn hóa xuống cấp đến mức làm lây lan sự bất khoan dung và sự vô trách nhiệm trong quan hệ giữa con người với con người, kéo theo mâu thuẫn và xung đột vì những động cơ hẹp hòi, cực đoan? Năm trụ cột của sự phát triển bền vững có mối quan hệ tác động qua lại khăng khít với nhau. Ở đây, vai trò

<sup>12</sup> Xem: Trần Đông - *Việt Nam thiếu “cẩm nang” phát triển bền vững*.

Theo VietNamNet ngày 7/1/2011 .

<sup>13</sup> Phát biểu của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tại hội nghị Phát triển bền vững toàn quốc do Bộ Kế hoạch- Đầu tư tổ chức diễn ra tại Hà Nội ngày 6/1/2011. Theo VietNamNet ngày 7/1/2011

<sup>14</sup> Xem: Trần Hữu Dũng - *Phát triển bền vững: Tiền đề lịch sử và nội dung khái niệm*.

<http://www.chungta.com>

của văn hóa - giáo dục (giáo dục được xem như một yếu tố quan trọng cấu thành văn hóa theo nghĩa rộng) trong việc tạo lập một “tâm quyền” cho sự phát triển bền vững của Việt Nam trên cơ sở ngày càng mở rộng kinh tế tri thức cùng với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”<sup>15</sup>.

Chúng tôi rất đồng tình với các cách tiếp cận này, vì điều này là phù hợp với bản chất xã hội ta và là đòi hỏi chính đáng của nhân dân và của sự phát triển đất nước. Song, theo chúng tôi còn một thành tố nữa, cực kỳ quan trọng và không thể thiếu, nếu không muốn nói là có tính quyết định trong việc đề ra và thực thi chiến lược phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam là cần phải định hình và tạo lập được một *tư duy chiến lược tổng thể* cho sự phát triển nhanh và bền vững ở nước ta. Đây chính là hạt nhân, là cái xuyên suốt và giúp cho các yếu tố đó liên kết thành một chỉnh thể thống nhất tạo sức mạnh tổng hợp. Đó chính là *Tư duy phát triển*. Với lợi thế của chiến lược tổng thể, tư duy phát triển còn góp phần và tạo động lực, đặc biệt là giúp cho việc lựa chọn và xây dựng được một mô hình phù hợp, tương thích cho sự phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam. Hơn thế nữa, yếu tố này còn giúp cho việc điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển cho phù hợp với từng giai đoạn và còn giúp đề ra các phương thức tác động và các giải pháp, các biện pháp để xử lý những tình thế có vấn đề trong việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhanh và bền vững. Trong Hội nghị Phát triển bền vững do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức đầu năm 2011, các ý kiến phát biểu đã thống nhất nhận định, có 2 nguyên nhân chính làm cho sự phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam chưa đạt như mong muốn: *một là*, chưa có mô hình phù hợp cho sự phát triển nhanh và bền vững (từ trước đến nay, Việt Nam chỉ mới chú trọng phát triển theo chiều rộng, mà chưa chú ý đến phát triển theo chiều sâu, giờ đây phải kết hợp hài hòa phát triển theo chiều rộng và phát triển theo chiều sâu) và *hai là*, chưa xây dựng được bộ quy tắc chuẩn làm tiêu chí đánh giá cho sự phát triển nhanh và bền vững. Về thực chất, đây chính là nguyên nhân mang tính chủ quan, thuộc về yếu tố chủ thể và việc giải quyết nó, dĩ nhiên, cũng sẽ chỉ được thực hiện khi tạo lập được một kiểu *nhận thức mới, tư duy mới, - tư duy phát triển* của chủ thể làm cơ sở. Tất cả những điều này nói lên

---

<sup>15</sup> Phạm Xuân Nam (2007), *Tạo lập một “tâm quyền” cho sự phát triển bền vững của đất nước*. Tạp chí Cộng sản, số 17 (137).

trong sự phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam vẫn còn vắng bóng nhân tố hạt nhân (tư duy chiến lược tổng thể - tư duy phát triển) cho sự kết hợp và vận hành đồng bộ các yếu tố cấu thành tạo nên sự phát triển nhanh và bền vững.

Như vậy rõ ràng là, ở Việt Nam, trong giai đoạn phát triển hiện nay, tất yếu cần phải có một *tư duy phát triển* làm cơ sở lý luận cho quan điểm phát triển nhanh và bền vững để quan điểm này trở thành cơ bản, bao trùm, xuyên suốt trong chiến lược phát triển đất nước, trở thành mục tiêu nhất quán và là phương châm suy nghĩ trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta, cũng như của toàn dân trong hành động vào những thập niên sắp tới nhằm giúp cho Việt Nam thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành công.

---

### **Tài liệu tham khảo**

1. Xem: Từ điển bách khoa mở Wikipedia.
2. Xem: Trần Hữu Dũng - *Phát triển bền vững: Tiền đề lịch sử và nội dung khái niệm*.  
<http://www.chungta.com>
3. Xem: Minh Ngọc - *Đầu tư cho phát triển xã hội*.  
Theo [www.thanhnien.com.vn](http://www.thanhnien.com.vn) Thứ năm, ngày 13/4 /2006.
4. Xem: Minh Ngọc - *Đầu tư cho phát triển xã hội*.  
Theo [www.thanhnien.com.vn](http://www.thanhnien.com.vn) Thứ năm, ngày 13/4 /2006.
5. Xem: Từ Lương - *Sớm thay đổi mô hình tăng trưởng để phát triển bền vững*.  
Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 06/01/2011.
6. Xem: Nguyễn Tấn Dũng - *Nội dung chủ yếu của Chiến lược phát triển KT - XH 2011-2020 và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 03/01/2011.
7. Xem: Minh Ngọc - *Môi trường và sự hoàn thiện tư duy về phát triển*.  
Theo [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 20/02/2011.
8. Xem: Trần Đông - *Việt Nam thiếu “cẩm nang” phát triển bền vững*.  
Theo VietNamNet ngày 7/1/2011.
9. Xem: Nguyễn Tấn Dũng - *Nội dung chủ yếu của Chiến lược phát triển KT - XH 2011-2020 và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) ngày 03/01/2011.
10. Xem: Nguyễn Tấn Dũng - *Nội dung chủ yếu của Chiến lược phát triển KT - XH 2011-2020 và nhiệm vụ trọng tâm của năm 2011*. Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) 03/01/2011.
11. Xem: Từ Lương - *Sớm thay đổi mô hình tăng trưởng để phát triển bền vững*.  
Theo: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn) 06/01/2011.
12. Xem: Trần Đông - *Việt Nam thiếu “cẩm nang” phát triển bền vững*.  
Theo VietNamNet ngày 7/1/2011 .
13. Phát biểu của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tại hội nghị Phát triển bền vững toàn quốc do Bộ Kế hoạch - Đầu tư tổ chức diễn ra tại Hà Nội ngày 06/1/2011. Theo VietNamNet ngày 7/1/2011
14. Xem: Trần Hữu Dũng - *Phát triển bền vững: Tiền đề lịch sử và nội dung khái niệm*.  
<http://www.chungta.com>
15. Phạm Xuân Nam (2007), *Tạo lập một “tâm quyền” cho sự phát triển bền vững của đất nước*. Tạp chí Cộng sản, số 17 (137).

